TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TRẢNG BOM** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **24**/2020/QĐ-TA	*Trảng Bom, ngày 27 tháng 3 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẢNG BOM TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Trần Và Kíu.
2. Thư ký phiên họp: Ông Nguyễn Tiến Trung.

Ngày 27 tháng 3 năm 2020, tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 22/2020/QĐ-TA của Tòa án nhân dân huyện Trảng Bom ngày 20 tháng 3 năm 2020, đối với:

Trịnh Thành T**;** Giới tính: Nam.
Sinh năm: 1996.
Dân tộc: Kinh
Tôn giáo: Thiên chúa.
Trình độ văn hóa: 3/12.
Nguyên quán: Hải Dương.
Hộ khẩu thường trú: xóm 8, k2, ấp A, xã H, huyện T, Đồng Nai.
Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định.
Nghề nghiệp: Không.
Tiền án: Không.
Tiền sự: Không.
Con ông Trịnh Ngọc L và bà Phạm Thị X. Con tên: Nguyễn Thế H
(có mặt tại phiên họp).

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Ngô Văn Đức – Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trảng Bom.
2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom: Ông Phạm Hữu Tình - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại bản tường trình và biên bản ghi lời khai tại công an thị trấn T vào ngày 21 tháng 01 năm 2020, anh Trịnh Thành T thừa nhận đã sử dụng chất ma túy từ tháng 4/2019 và lần sử dụng gần nhất là vào ngày 20/01/2020 tại ấp A, xã H, huyện T, tỉnh Đồng Nai.

Theo biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 21/01/2020 bằng que Test chất ma túy trong mẫu nước tiểu của anh T thể hiện kết quả dương tính. Tại phiếu trả lời kết quả ngày 21/01/2020 của Bác sỹ - Trưởng Trạm y tế xã H về việc xác định tình trạng nghiện ma túy đã xác định: anh Trịnh Thành T có nghiện ma túy loại Methamphetamine (ma túy đá).

Ngày 21/01/2020, Công an xã T đã lập biên bản vi phạm hành chính đối với anh T về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Theo biên bản kiểm tra nhân khẩu ngày 14/01/2020, ngày 07/01/2020 và phiều trả lời xác minh về tình trạng cư trú của anh T ngày 20/01/2020 của công an xã H và đơn xin gửi con đi cai nghiện bắt buộc ngày 15/01/2020 thể hiện: Anh T có đăng ký hộ khẩu thường trú tại số 8/2 ấp A, xã H, huyện T, nhưng thường xuyên vắng mặt tại địa phương, không nơi cư trú ổn định.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trảng Bom có ý kiến: Giữ nguyên đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai đối với anh Trịnh Thành T.

Anh T trình bày: Anh thừa nhận đã sử dụng chất ma túy đá từ tháng 4/2019 lần sử dụng ma túy gần đây nhất là vào ngày 20/01/2020. Việc Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trảng Bom đề nghị anh đi cai nghiện bắt buộc anh T không có ý kiến gì, nhưng đề nghị xem xét giảm thời hạn cai nghiện bắt buộc để anh được tiếp tục cuộc sống, chăm sóc gia đình, bố mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật: Trong quá trình thụ lý, giải quyết Tòa án thực hiện đúng quy định tại các Điều 3, 7, 8, 9, 10, 11, 12, 14, 16, 17 và Điều 20 của Pháp lệnh trình tự, thủ tục, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân. Hồ sơ đề nghị đúng theo quy định nên đề nghị của phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trảng Bom là có cơ sở nên đề nghị Tòa án xem xét chấp nhận.

XÉT THẤY:

[1] Về căn cứ, đối tượng áp dụng:

Anh T là người trên 18 tuổi, đang nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Căn cứ vào Điều 96 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 3 Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ thì đây là đối tượng cần áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[2] Về thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Ngày 20/01/2020, anh Trung sử dụng trái phép chất ma túy, sau đó bị Công an xã H phát hiện và lập biên bản về vi phạm hành chính. Theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Điều 4 Nghị định số

221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ; Điều 9 Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì trường hợp này hiện đang trong thời hiệu áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

[3] Về thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc:

Đã được thực hiện theo đúng quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính; Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ); Thông tư liên tịch số 17/2015/TTLT-BYT-BLĐTBXH-BCA ngày 09/07/2015 của Bộ Y tế, Bộ Lao động - Thương binh và xã hội, Bộ Công an; Thông tư số 05/2018/TT-BCA ngày 07/02/2018 của Bộ Công an.

[4] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi vi phạm và các tình tiết giảm nhẹ tăng nặng của người bị đề nghị:

Anh T biết rõ chất ma túy là chất độc hại, việc sử dụng ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng để thỏa mãn nhu cầu cá nhân. Hành vi của ah T đã xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an. Đồng thời, anh T bắt đầu sử dụng và nghiện ma túy từ tháng 4/2019 cho đến nay và không thể tự cai nghiện. Từ những cơ sở trên, cần phải đưa anh T vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để có thời gian nhận thức được hành vi sai phạm của mình, có hướng cải tạo, tu dưỡng bản thân trở thành người công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng để cảnh báo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Như vậy, việc Phòng lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trảng Bom và Viện kiểm sát đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với anh T là phù hợp với quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai đối với Trịnh Thành T

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **16** (mười sáu) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại; Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện Trảng Bom kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trảng Bom có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện Trảng Bom; Công an huyện Trảng Bom; Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Đồng Nai (số 70, ấp Bình Tân, xã Xuân Phú, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai) có trách nhiệm thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- *VKS nhân dân huyện;*
- *Công an huyện;*
- *Phòng LĐTB-XH;*
- *Phòng Tư pháp;*
- *UBND phường, xã;*
- *Người bị đề nghị;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Trần Và Kíu